BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
BAN CHÍNH SÁCH, CHIẾN LƯỢC
*
Số 709-CV/BCSCLTW

V/v hỗ trợ phát triển KHCN, ĐMST và CĐS tại tỉnh An Giang

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 12 tháng 6 năm 2026

Kính gửi: Tỉnh ủy An Giang

Phúc đáp công văn số 470-CV/TU, ngày 03/6/2026 của Tỉnh ủy An Giang về việc đề nghị hỗ trợ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, Ban Chính sách, chiến lược Trung ương thống nhất việc hỗ trợ tỉnh An Giang nghiên cứu, xây dựng chương trình chiến lược thực hiện phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh An Giang.

Để việc xây dựng và tổ chức triển khai Chương trình chiến lược thực hiện phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh An Giang được kịp thời, hiệu quả, phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của tỉnh An Giang trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, Ban Chính sách, Chiến lược Trung ương đề xuất ban hành ***Chương trình phối hợp giữa Ban Chính sách, chiến lược Trung ương và Tỉnh ủy An Giang về triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW giai đoạn 2026-2030***, dự kiến tập trung vào một số nội dung trọng tâm sau:

- Phối hợp nghiên cứu, đánh giá hiện trạng và xây dựng định hướng, chiến lược phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh An Giang theo Nghị quyết số 57-NQ/TW, gắn với các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045, đưa khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trở thành động lực phát triển trung tâm của Tỉnh.

- Phối hợp xác định các lĩnh vực ưu tiên, các công nghệ chiến lược và các mô hình phát triển phù hợp với điều kiện, lợi thế đặc thù của Tỉnh; xây dựng định hướng, lộ trình phát triển kinh tế số, tăng trưởng nhân tố năng suất tổng hợp (TFP)… của tỉnh An Giang.

- Phối hợp kết nối hệ sinh thái chuyên gia, cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu và doanh nghiệp công nghệ nhằm hỗ trợ giải quyết các bài toán phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của địa phương.

- Phối hợp nghiên cứu, tổng kết thực tiễn triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW; nhận diện các điểm nghẽn về cơ chế, chính sách; đề xuất với các cơ quan có thẩm quyền các giải pháp hoàn thiện thể chế, chính sách từ thực tiễn của tỉnh.

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

- Tổ chức các hoạt động trao đổi kinh nghiệm, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW cho đội ngũ cán bộ của địa phương.

- Các nội dung khác mà Tỉnh đề xuất.

(Có dự thảo Chương trình phối hợp gửi kèm theo).

Ban Chính sách, chiến lược Trung ương trân trọng đề nghị Tỉnh ủy An Giang xem xét, cho ý kiến để hoàn thiện dự thảo Chương trình phối hợp phục vụ việc tổ chức ký kết và triển khai chính thức trong thời gian tới.

Thông tin chi tiết xin liên hệ: Đồng chí Nguyễn Hồng Hiển, Vụ trưởng Vụ KHCN, ĐMST và CĐS, Ban Chính sách, chiến lược Trung ương, điện thoại: 0935.502.007, email: hiennn@cscltw.dcs.vn.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Đ/c Trưởng Ban (để báo cáo);
- Đ/c PTB Nguyễn Kim Sơn,
- Vụ KHCN, ĐMST và CĐS (để t/hiện);
- Lưu Ban Chính sách, chiến lược Trung ương.

K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
BAN CHÍNH SÁCH CHIẾN LƯỢC TRUNG ƯƠNG
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

Nguyễn Kim Sơn

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

BAN CHÍNH SÁCH, CHIẾN LƯỢC TRUNG ƯƠNG - TỈNH ỦY AN GIANG

*

Số: /CTPH/BCSCLTW-TUAG

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO NGÀY 11/6/2026

CHƯƠNG TRÌNH PHỐI HỢP
giữa Ban Chính sách, chiến lược Trung ương và Tỉnh ủy An Giang về triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW giai đoạn 2026-2030

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (KHCN, ĐMST và CĐS) quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 247-QĐ/TW, ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Ban Chính sách, chiến lược Trung ương;

Căn cứ Quy định số 305-QĐ/TW ngày 13/6/2025 của Bộ Chính trị quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương;

Ban Chính sách, chiến lược Trung ương và Tỉnh ủy An Giang thống nhất ký kết Chương trình phối hợp giai đoạn 2026-2030 về triển khai hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW tại tỉnh An Giang với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Chương trình nhằm tạo cơ chế phối hợp thực chất, hiệu quả và lâu dài giữa Ban Chính sách, chiến lược Trung ương và Tỉnh ủy An Giang, hướng tới hai mục đích chính:

- Một là, đột phá phát triển KHCN, ĐMST và CĐS của Tỉnh An Giang theo Nghị quyết số 57-NQ/TW, gắn với các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045, đưa KHCN, ĐMST và CĐS thực sự trở thành động lực phát triển trung tâm của tỉnh An Giang.

- Hai là, hình thành kênh phản hồi thực tiễn có hệ thống để Ban Chính sách, chiến lược Trung ương tổng kết kinh nghiệm, phát hiện điểm nghẽn và tham mưu Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chấp hành Trung ương hoàn thiện các chính sách nhằm triển khai hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW trong giai đoạn tới.

2. Yêu cầu

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

- Việc phối hợp phải bám sát quan điểm chỉ đạo, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền của mỗi bên.

- Đảm bảo tính chủ động, thường xuyên, chặt chẽ, phát huy tối đa thế mạnh của cơ quan tham mưu chiến lược Trung ương và tiềm năng, lợi thế của địa phương; thực hiện theo lộ trình khoa học, phân kỳ hợp lý.

- Các nội dung hợp tác phải đi vào thực chất, theo nguyên tắc rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền.

- Định kỳ thực hiện sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình phối hợp, kịp thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

II. NỘI DUNG PHỐI HỢP

1. Xây dựng Chiến lược, kế hoạch phát triển KHCN, ĐMST và CĐS của Tỉnh An Giang

1.1. Xây dựng Chiến lược phát triển KHCN, ĐMST và CĐS của Tỉnh, đưa KHCN, ĐMST và CĐS trở thành động lực trung tâm trong tăng trưởng và đổi mới mô hình phát triển của An Giang

Khảo sát, đánh giá thực trạng, xây dựng Chiến lược phát triển KHCN, ĐMST và CĐS và đưa KHCN, ĐMST và CĐS trở thành động lực trung tâm trong tăng trưởng và đổi mới mô hình phát triển của An Giang giai đoạn 2026-2030 và tầm nhìn đến 2045.

1.2. Thúc đẩy các công nghệ chiến lược, giải pháp công nghệ phù hợp với đặc thù địa phương

Căn cứ vào 10 nhóm công nghệ chiến lược quốc gia tại Quyết định số 21/2026/QĐ-TTg (có hiệu lực từ ngày 01/7/2026), lựa chọn và xây dựng Kế hoạch ứng dụng và phát triển các công nghệ chiến lược, giải pháp công nghệ có giá trị ứng dụng thực chất, tạo đột phá tăng trưởng trong ngắn hạn, đồng thời xây dựng năng lực nền tảng cho phát triển trong dài hạn của An Giang, trong đó, tập trung vào các nội dung như ứng dụng KHCN, ĐMST và CĐS để phát triển nuôi trồng, chế biến thủy hải sản, bảo vệ môi trường, phát triển du lịch, quản trị số…

1.3. Hoạch định Kế hoạch tăng trưởng TFP, Kế hoạch phát triển Kinh tế số và thiết lập Bộ chỉ số địa phương

- Xây dựng Kế hoạch chuyển dịch mô hình tăng trưởng của Tỉnh từ chiều rộng (phụ thuộc vào vốn và lao động) sang chiều sâu; cụ thể hóa mục tiêu chiến lược của Nghị quyết số 57-NQ/TW: Đưa tỷ trọng đóng góp của TFP đạt trên 55% GRDP của Tỉnh vào năm 2030.

- Xây dựng Kế hoạch, khung chương trình hành động để đạt mục tiêu tỷ trọng kinh tế số đạt 30% GRDP của Tỉnh vào năm 2030.

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

1.4. Nghiên cứu, tham mưu cơ chế và chính sách đặc thù

- Đề xuất cơ chế thí điểm vượt trội (Sandbox chính sách): Nghiên cứu luận cứ thực tiễn để đề xuất các cơ chế, chính sách thí điểm mang tính đột phá cho Tỉnh An Giang trong khuôn khổ pháp lý hiện hành, tập trung vào các mô hình: kinh tế cửa khẩu số, nông nghiệp thông minh, đặc khu kinh tế Phú Quốc..

- Phối hợp với Tỉnh đề xuất với cấp có thẩm quyền các nội dung cần điều chỉnh, bổ sung chính sách để tháo gỡ điểm nghẽn của địa phương.

2. Hợp tác phát triển 2 lĩnh vực tiềm năng

2.1. Lĩnh vực Nông nghiệp thông minh và chuỗi giá trị số

Tỉnh An Giang giữ vị thế là trung tâm sản xuất lúa gạo trọng điểm của vùng Đồng bằng sông Cửu Long, sở hữu nền tảng cơ giới hóa đồng bộ và có tỷ lệ bao phủ cao. Đây là điều kiện tiên quyết và là dư địa sẵn có để Tỉnh thực hiện bước chuyển chiến lược sang giai đoạn dữ liệu hóa, ứng dụng dữ liệu lớn và trí tuệ nhân tạo (AI) nhằm tăng năng suất, hiệu quả. Các nội dung hợp tác trọng tâm bao gồm:

- Phối hợp kết nối Tỉnh với Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam, các cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu, chuyên gia, nhà khoa học, doanh nghiệp công nghệ… để nghiên cứu, ứng dụng và phát triển nông nghiệp công nghệ cao, công nghiệp chế biến sâu, công nghệ sinh học về giống thế hệ mới và số hóa quy trình truy xuất nguồn gốc sản phẩm…

- Phối hợp nghiên cứu, hình thành cơ chế thí điểm vượt trội nhằm thúc đẩy thương mại hóa các kết quả nghiên cứu khoa học trong nông nghiệp; hoàn thiện mô hình hợp tác công - tư (PPP) trong lĩnh vực nông nghiệp - công nghệ; đồng thời tích hợp sâu chuỗi cung ứng nông sản địa phương vào sàn giao dịch công nghệ và các nền tảng thương mại điện tử xuyên biên giới.

- Tổng kết mô hình thành công, xây dựng tài liệu phổ biến kinh nghiệm để nhân rộng trong Tỉnh và báo cáo lên Trung ương.

2.2. Kinh tế cửa khẩu và Thương mại biên giới số

Kinh tế cửa khẩu và thương mại biên giới là lợi thế địa kinh tế mang tính đặc thù cao của tỉnh An Giang tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long với hệ thống cửa khẩu quốc tế đồng bộ cả về đường bộ và đường sông (Tịnh Biên, Vĩnh Xương...) kết nối trực tiếp với Campuchia và tiểu vùng sông Mekong mở rộng. Quy hoạch tỉnh điều chỉnh năm 2026 đã xác lập vị thế của hành lang kinh tế biên giới Tỉnh An Giang là trung tâm kinh tế tổng hợp, cửa ngõ giao thương của vùng Mekong. Các nội dung hợp tác trọng tâm bao gồm:

- Phối hợp nghiên cứu nhằm hoàn thiện chính sách phát triển mô hình kinh tế "cửa khẩu số" của Tỉnh.

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

- Phối hợp kết nối Tỉnh với các cơ sở nghiên cứu, chuyên gia, doanh nghiệp công nghệ trong lĩnh vực logistics, thương mại quốc tế và kinh tế đối ngoại; các chương trình khảo sát, học tập kinh nghiệm thực tế từ các mô hình biên giới số và cửa khẩu thông minh thành công trong khu vực.

- Phối hợp thiết kế khung cơ chế thí điểm vượt trội cho Tỉnh (sandbox biên giới số); lựa chọn và định hướng phát triển các giải pháp công nghệ hiệu quả cao như số hóa quy trình, phát triển hạ tầng thương mại điện tử xuyên biên giới, ứng dụng blockchain trong truy xuất nguồn gốc hàng hóa xuất nhập khẩu biên mậu...

3. Phát triển kết nối với các cơ sở nghiên cứu khoa học, từng bước hình thành môi trường và hệ sinh thái đổi mới sáng tạo

- Phối hợp kết nối Tỉnh với các Viện Hàn Lâm và các cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu liên quan phù hợp với các bài toán lớn của Tỉnh, từng bước hình thành môi trường và hệ sinh thái đổi mới sáng tạo của Tỉnh.

- Phối hợp thiết kế và tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng chuyên đề cho cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh và cấp xã, nội dung đào tạo tập trung vào việc định hình tư duy chiến lược về KHCN, ĐMST và CĐS, nâng cao năng lực quản lý nhà nước trong kỷ nguyên số và năng lực triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW tại địa phương.

- Phối hợp tổ chức sự kiện với sự tham gia của các viện, trường và doanh nghiệp để kết nối cung - cầu thương mại hóa, đánh giá hiệu quả chuyển giao và công bố danh mục bài toán đặt hàng ưu tiên cho giai đoạn tiếp theo.

4. Nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn và tham mưu hoàn thiện chính sách vĩ mô

- Phối hợp theo dõi tình hình triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW tại Tỉnh: tiến độ, kết quả, nhận diện các điểm nghẽn thể chế và các vấn đề mới phát sinh từ thực tiễn địa phương.

- Phối hợp nghiên cứu các "điểm nghẽn" trong việc triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW từ góc độ địa phương, các vấn đề đặt ra trong hoàn thiện chiến lược, chính sách ở cả cấp trung ương và cơ sở.

5. Phối hợp trong công tác kiểm tra, giám sát, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tình hình triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng về phát triển KHCN, ĐMST và CĐS

Phối hợp trong công tác kiểm tra, giám sát, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tình hình triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng về phát triển KHCN, ĐMST và CĐS, nhất là các chủ trương, định hướng chiến lược do Ban Chính sách, chiến lược Trung ương tham mưu và các lĩnh vực thuộc phạm vi lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy An Giang.

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

III. TRÁCH NHIỆM CHỈ ĐẠO TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chính sách, chiến lược Trung ương

(1) Chỉ đạo rà soát, hệ thống hóa đầy đủ các chủ trương của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chỉ đạo triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW cần được triển khai tại các địa phương.

(2) Chỉ đạo thực hiện nghiên cứu các đề án, đề tài, tổng kết mô hình phát triển KHCN, ĐMST và CĐS, bài học kinh nghiệm và đề xuất chính sách, biện pháp, chiến lược lớn về phát triển KHCN, ĐMST và CĐS ở cả cấp Trung ương và địa phương.

(3) Cung cấp các thông tin, dữ liệu theo thẩm quyền về các xu hướng phát triển KHCN, ĐMST và CĐS và các nội dung khác có liên quan để Tỉnh ủy An Giang nghiên cứu, tham khảo trong quá trình chỉ đạo, lãnh đạo công tác KHCN, ĐMST và CĐS của Tỉnh.

(4) Thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ công tác, phân công các đơn vị trực thuộc Ban Chính sách, chiến lược Trung ương triển khai Chương trình phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ; hỗ trợ Tỉnh An Giang trong kết nối, tổ chức các chương trình hợp tác với các cơ sở nghiên cứu, đào tạo, chuyên gia, nhà khoa học, doanh nghiệp công nghệ…

(5) Đề xuất cấp có thẩm quyền triển khai sơ kết, tổng kết, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc tham mưu thực hiện Chương trình phối hợp này.

2- Tỉnh ủy An Giang

(1) Chủ động đề xuất, phối hợp với Ban Chính sách, chiến lược Trung ương trong nghiên cứu, tham mưu, đề xuất đường lối, chủ trương, định hướng chiến lược, chính sách lớn về KHCN, ĐMST và CĐS.

(2) Phối hợp đánh giá việc triển khai các chủ trương, chính sách về phát triển KHCN, ĐMST và CĐS trên thực tiễn địa phương, tham gia góp ý các đề xuất chính sách và chiến lược về KHCN, ĐMST và CĐS trước khi trình cấp có thẩm quyền.

(3) Thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ công tác, phân công các đơn vị thuộc Tỉnh ủy An Giang triển khai Chương trình phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ.

IV. PHƯƠNG THỨC PHỐI HỢP

1. Xây dựng và triển khai kế hoạch

Ban Chỉ đạo và Tổ công tác của Ban Chính sách, chiến lược Trung ương và Tổ công tác của Tỉnh ủy An Giang phối hợp xây dựng Kế hoạch chi tiết triển khai các nội dung hợp tác nêu trong Chương trình này, trong đó nêu cụ thể các nhiệm vụ

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

cần triển khai, phân công trách nhiệm, lộ trình thực hiện, báo cáo Lãnh đạo Ban Chính sách, chiến lược Trung ương và Tỉnh ủy An Giang xem xét, cho ý kiến chỉ đạo để triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai nếu có khó khăn, vướng mắc, các Tổ Công tác kịp thời trao đổi, đề xuất, báo cáo xin ý kiến Lãnh đạo Ban và Tỉnh ủy An Giang để chỉ đạo thực hiện.

2. Tổ chức các đoàn công tác liên ngành và thành lập Tổ chuyên gia

- Trong trường hợp cần thiết, Ban Chính sách, chiến lược Trung ương và Tỉnh ủy An Giang phối hợp với các cơ quan liên quan thành lập Đoàn công tác liên ngành để giải quyết một số nhiệm vụ cụ thể theo nội dung tại Chương trình phối hợp này.

- Khi có yêu cầu cử cán bộ phối hợp, cơ quan có yêu cầu chủ động gửi văn bản cho cơ quan được yêu cầu tham gia phối hợp.

- Đối với các vấn đề khó, phức tạp, có thể thành lập Tổ chuyên gia với thành viên đến từ hai cơ quan để cùng nghiên cứu, góp ý, soạn thảo các đề án, chính sách lớn.

3. Cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan

- Hai cơ quan chủ động cung cấp thông tin, tài liệu, trao đổi trực tiếp hoặc bằng văn bản (bao gồm phương thức điện tử) nhằm tạo điều kiện thuận lợi để mỗi cơ quan thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình.

- Khi cần lấy ý kiến tham gia bằng văn bản, cơ quan có yêu cầu gửi văn bản kèm theo các tài liệu liên quan cho cơ quan được yêu cầu. Cơ quan được yêu cầu có trách nhiệm trả lời bằng văn bản cho cơ quan yêu cầu đúng thời hạn.

4. Tổ chức các cuộc họp

- Hằng năm hoặc khi cần thiết, Ban Chính sách, chiến lược Trung ương và Tỉnh ủy An Giang luân phiên tổ chức Hội nghị đánh giá việc thực hiện Chương trình phối hợp này.

- Trường hợp cần trao đổi trực tiếp về các vấn đề quan trọng trước khi quyết định theo thẩm quyền, Ban Chính sách, chiến lược Trung ương hoặc Tỉnh ủy An Giang chủ trì tổ chức họp với sự tham dự của đại diện hai cơ quan.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Giao Vụ KHCN, ĐMST và CĐS, Ban Chính sách, chiến lược Trung ương và (đơn vị được giao đầu mối) Tỉnh ủy An Giang là đơn vị đầu mối, tham mưu cho Lãnh đạo hai cơ quan trong việc đôn đốc, triển khai thực hiện, kiểm tra việc thực hiện Chương trình này; các đơn vị có liên quan thuộc hai cơ quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình, trực tiếp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao.

2. Định kỳ hằng năm, căn cứ vào nhiệm vụ do mỗi cơ quan chủ trì tại Chương trình, hai cơ quan phối hợp xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện, tổ chức đánh

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ phối hợp và đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho năm tiếp theo; tổng kết, đánh giá kết quả sau 05 năm thực hiện Chương trình. Hằng năm, căn cứ nhiệm vụ do mỗi cơ quan chủ trì, hai cơ quan dự toán và bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ của Chương trình này theo các quy định pháp luật hiện hành.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về Vụ KHCN, ĐMST và CĐS, Ban Chính sách, chiến lược Trung ương và (đơn vị được giao đầu mối), Tỉnh ủy An Giang để xem xét, giải quyết.

4. Trường hợp cần thiết, theo đề nghị của đồng chí Trưởng Ban Chính sách, chiến lược Trung ương hoặc đồng chí Bí thư Tỉnh ủy An Giang, hai cơ quan thống nhất việc sửa đổi, bổ sung nội dung Chương trình phối hợp này để bảo đảm với tình hình thực tiễn và quá trình thực hiện nhiệm vụ của hai cơ quan.

5. Chương trình phối hợp này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

BAN CHÍNH SÁCH, **CHIẾN LƯỢC TRUNG ƯƠNG** K/T TRƯỞNG BAN PHÓ TRƯỞNG BAN	**TỈNH ỦY AN GIANG** **T/M THƯỜNG VỤ** BÍ THƯ BAN
Nguyễn Kim Sơn	**Nguyễn Tiến Hải**

Nơi nhận:
- Ban Bí thư (để báo cáo);
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Ủy ban của Quốc hội;
- Trưởng Ban Chính sách, chiến lược Trung ương;
- Bí thư Tỉnh ủy An Giang;
- Các Phó Trưởng Ban Chính sách, chiến lược TW;
- Các Phó Bí thư Tỉnh ủy An Giang;
- Các đơn vị thuộc BCSCLTW (để thực hiện);
- Các đơn vị thuộc Tỉnh ủy, UBND Tỉnh An Giang (để thực hiện);
- Cổng thông tin điện tử BCSCLTW, Tỉnh ủy An Giang;
- Lưu: VT.

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm